

Số: 710/NQ-HĐQT

Thừa Thiên Huế, ngày 13 tháng 8 năm 2018.

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Quyết định số 169/2004/QĐ - BCN ngày 09/12/2004 và Quyết định số 2722/QĐ - BCN ngày 25/5/2005 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) chuyển Công ty Dệt May Huế thành Công ty Cổ phần Dệt May Huế;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế;

Căn cứ Biên bản cuộc họp HĐQT Công ty ngày /8/2018.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: 100% các thành viên HĐQT thống nhất với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2018, cụ thể như sau:

1. Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá hiện hành) thực hiện là 739 tỷ đồng, đạt 44% kế hoạch năm, giảm 1,5% so với cùng kỳ năm 2017.

Doanh thu (không có VAT) thực hiện là 786 tỷ đồng đạt 45,6% kế hoạch năm, giảm 3,5% so với cùng kỳ năm 2017.

3. Kim ngạch xuất khẩu tính đủ thực hiện là 38,4 triệu USD đạt 41% kế hoạch năm, giảm 4% so với cùng kỳ năm 2017.

4. Kim ngạch xuất khẩu thanh toán thực hiện là 27,5 triệu USD đạt 42% kế hoạch năm, giảm 8% so với cùng kỳ năm 2017.

5. Kim ngạch nhập khẩu ước thực hiện đạt 15,8 triệu USD, đạt 29% kế hoạch năm, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2017.

6. Thực hiện tiết kiệm 3,66 tỷ đồng, đạt 51% kế hoạch Tập đoàn giao.

7. Lao động bình quân: 4.721 người.

8. Tiền lương bình quân tại Công ty CP Dệt May Huế là 6.780.000 đồng/người/tháng; tại chi nhánh Quảng Bình là 3.550.000 đồng/người/tháng; tại nhà máy May 4 là 4.870.000 đồng/người/tháng.

9. Lợi nhuận trước thuế ước thực hiện là: 28,5 tỷ đồng đạt 50% kế hoạch.

10. Nộp ngân sách: Nộp đủ các khoản ngân sách theo quy định pháp luật, ước thực hiện 11,5 tỷ đồng.

Điều 2: 100% các thành viên thống nhất giao Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện công tác sản xuất để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất doanh 6 tháng cuối năm 2018, cụ thể như sau:

- Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá hiện hành) là 855 tỷ đồng tăng 15% so với 6 tháng đầu năm.

- Doanh thu: 865 tỷ đồng tăng 9,6% so với 6 tháng đầu năm.

- Kim ngạch xuất khẩu tính đủ: 54 triệu USD tăng 41% so với 6 tháng đầu năm.

- Kim ngạch xuất khẩu thanh toán: 33 triệu USD tăng 22% so với 6 tháng đầu năm.

- Kim ngạch nhập khẩu: 32 triệu USD tăng 39% lần so với 6 tháng đầu năm.

- Lao động bình quân 5.015 người tăng 6% so với 6 tháng đầu năm.
- Tiền lương bình quân tại Công ty CP Dệt May Huế là 6.850.000 đồng/người/tháng; tại chi nhánh Quảng Bình là 3.800.000 đồng/người/tháng; tại nhà máy May 4 là 5.100.000 đồng/người/tháng.

- Các sản phẩm chủ yếu:

+ Sản lượng Sợi: 7.211 tấn (Ne30).

+ Sản lượng Vải: 360 tấn.

+ Sản phẩm hàng dệt kim: 11,5 triệu sản phẩm.

Điều 3: Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo thực hiện các công tác đầu tư như sau:

1. Tiếp tục thực hiện việc nghiệm thu và đưa vào các công trình còn lại của Dự án nhà máy May 4 tại khu công nghiệp Phú Đa đi vào hoạt động. Hoàn thiện Dự án nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại nhà máy Dệt Nhuộm; đầu tư nâng cấp thiết bị nhà máy Sợi; đầu tư bổ sung và nâng cấp thiết bị các nhà máy May đã triển khai từ đầu năm

2. Lập phương án đầu tư các dự án đầu tư thiết bị tự động hóa và cải tạo cơ sở hạ tầng giai đoạn 2018 – 2023 (theo báo cáo đính kèm) và trình Hội đồng quản trị phê duyệt.

Điều 4: Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng, Trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Trưởng Ban Kiểm soát;
- Kế toán trưởng;
- Trưởng các đơn vị;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN BÁ QUANG

BÁO CÁO

CÔNG TÁC SXKD 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

I. Tình hình sản xuất kinh doanh thực hiện 6 tháng đầu năm 2018:

1. Đặc điểm tình hình:

Trong 6 tháng đầu năm 2018, Công ty tiếp nhận chi nhánh Quảng Bình từ 01/01/2018 và đưa nhà máy May 4 mới đầu tư vào hoạt động kể từ 01/4/2018. Công ty phải tập trung toàn bộ nguồn lực và đơn hàng để đảm bảo hoạt động của hai nhà máy mới nên không thể đưa giao các đơn hàng gia công cho các đơn vị bên ngoài như các năm trước. Tỷ lệ đơn hàng FOB giảm 18% so với cùng kỳ năm 2017, chỉ còn chiếm 14% tổng số đơn hàng may của Công ty. Các yếu tố trên đã làm cho doanh thu may giảm so với cùng kỳ 2017. Do đó, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Công ty chỉ đạt từ 44% - 46% kế hoạch năm và giảm so với cùng kỳ năm 2017.

2. Những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2018:

2.1. Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá hiện hành) thực hiện là 739 tỷ đồng, đạt 44% kế hoạch năm, giảm 1,5% so với cùng kỳ năm 2017.

2.2. Doanh thu (không có VAT) thực hiện là 786 tỷ đồng đạt 45,6% kế hoạch năm, giảm 3,5% so với cùng kỳ năm 2017.

2.3. Kim ngạch xuất khẩu tính đủ thực hiện là 38,4 triệu USD đạt 41% kế hoạch năm, giảm 4% so với cùng kỳ năm 2017.

2.4. Kim ngạch xuất khẩu thanh toán thực hiện là 27,5 triệu USD đạt 42% kế hoạch năm, giảm 8% so với cùng kỳ năm 2017.

2.5. Kim ngạch nhập khẩu thực hiện đạt 15,8 triệu USD, đạt 29% kế hoạch năm, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2017.

2.6. Thực hiện tiết kiệm 3,66 tỷ đồng, đạt 51% kế hoạch Tập đoàn giao.

2.7. Lao động bình quân: 4.721 người.

2.8. Tiền lương bình quân tại Công ty CP Dệt May Huế là 6.780.000 đồng/người/tháng; tại chi nhánh Quảng Bình là 3.550.000 đồng/người/tháng; tại nhà máy May 4 là 4.870.000 đồng/người/tháng.

2.9. Lợi nhuận trước thuế ước thực hiện là: 28,5 tỷ đồng đạt 50% kế hoạch.

2.10. Nộp ngân sách: Nộp đủ các khoản ngân sách theo quy định pháp luật, thực hiện 11,5 tỷ đồng.

3. Phân tích:

3.1. Về hoạt động sản xuất kinh doanh Sợi:

Hiện nay, nhà máy Sợi tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng nhằm ổn định và nâng cao chất lượng sợi, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng. Sản lượng sợi 6 tháng đầu năm là 6.335 tấn đạt 44% kế hoạch năm, giảm 3,2% so với cùng kỳ năm 2017 do số lượng cọc sợi giảm 1.200 cọc (tháng 03 máy sợi con Textima).

Mặc dù 6 tháng đầu năm hoạt động kinh doanh Sợi đã đạt những hiệu quả nhất định, tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn do giá nguyên liệu đầu vào biến động khó lường, giá bán không tăng trong khi nhu cầu khách hàng giảm. Công ty đã thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ và đảm bảo được công nợ quá hạn nằm trong phạm vi cho phép. Công ty tiếp tục thực hiện chiến lược mở rộng thị trường xuất khẩu. Mặc dù sản lượng sợi giảm gần 300 tấn nhưng doanh thu tăng 7 tỷ so với cùng kỳ năm 2017 do sản xuất mặt hàng chi số cao (giá bán được nâng lên). Doanh thu tiêu thụ sợi thực hiện 6 tháng đầu năm 2018 là 380 tỷ đồng đạt 49% kế hoạch năm, tăng 1,2%, trong đó, xuất khẩu đạt 5.429 tấn, trị giá 14,3 triệu USD, đạt 42% kế hoạch năm.

3.2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh Dệt Nhuộm:

Năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh Dệt Nhuộm tiếp tục gặp những khó khăn kéo dài từ năm 2017 do thiếu đơn hàng. Mặc dù nhà máy đã tích cực sản xuất những mẫu vải mới với nhiều kiểu khác nhau để chào khách hàng nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu của khách hàng, chủ yếu là yêu cầu về giá, nên số lượng đơn hàng chỉ sử dụng được 30% năng lực của nhà máy. Trong 6 tháng đầu năm, sản lượng của nhà máy là 392 tấn đạt 49% kế hoạch năm.

3.3. Về hoạt động sản xuất kinh doanh May :

Sản lượng may 6 tháng đầu năm 2018 là 8,6 triệu sản phẩm, đạt 50% kế hoạch năm, tăng 1% so với cùng kỳ năm 2017. Đầu năm 2018, Công ty đã tiếp nhận thêm nhà máy May 20 chuyên tại chi nhánh Quảng Bình và nhà máy May 4 đã đưa vào hoạt động 8 chuyên. Hiện nay, việc đưa các nhà máy vào hoạt động gặp nhiều khó khăn do thị trường lao động dịch chuyển giữa các công ty hoặc chuyển đổi ngành nghề. Các nhà máy May đã không ngừng cải tiến hoạt động sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm tỷ lệ hàng tái chế, từ đó tiết kiệm chi phí, tăng thêm phần hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh May.

Tình hình đơn hàng may nhận được ổn định và đáp ứng được năng lực của các nhà máy May. Công ty tiếp tục xây dựng mối quan hệ tốt với các đơn vị vệ tinh nhằm xây dựng một nhóm các công ty, tạo thêm năng lực cạnh tranh với các doanh nghiệp FDI trong tỉnh, tuy nhiên, doanh thu 6 tháng đầu năm 2018 đạt 360 tỷ đồng, đạt 40% kế hoạch năm, giảm 12 tỷ đồng so với cùng kỳ 2017 do không thể đưa giao các đơn hàng gia công cho các đơn vị bên ngoài, tỷ lệ đơn hàng FOB giảm 18% so với cùng kỳ năm 2017, chỉ còn chiếm 14% tổng số đơn hàng may của Công ty. Kim ngạch xuất khẩu hàng may đạt 24,2 triệu USD đạt 40% kế hoạch năm.

4. Công tác đầu tư : Tổng mức đầu tư thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2018 là 44,1 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Xây dựng nhà máy May 4: 26,9 tỷ đồng.
- Nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại nhà máy Dệt Nhuộm: 10,1 tỷ đồng.
- Đầu tư bổ sung nâng cấp thiết bị sợi: 7,1 tỷ đồng

5. Công tác lao động tiền lương :

- Lao động bình quân thực hiện 6 tháng đầu năm 2018 là 4.721 người, tăng 19% bằng so với cùng kỳ năm 2017; trong đó lao động gián tiếp: 260 người, chiếm tỷ lệ 5,5%, lao động trực tiếp: 4.461 người.

- Xác định công tác cán bộ thực hiện theo cơ chế động, Công ty thường xuyên đánh giá công tác cán bộ hàng tháng thông qua việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của mình tại các đơn vị. Được sự đồng ý của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Công ty đã bổ sung thêm 01 Tổng Giám đốc và 02 Giám đốc Điều hành.

- Tổ chức tuyển dụng hơn 1.394 lao động (tính thêm phần tăng lao động do tiếp nhận chi nhánh Quảng Bình) có chất lượng đáp ứng yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề. Tổ chức các buổi đào tạo nội quy, quy chế cho 544 lao động mới tuyển dụng và phối hợp đào tạo các công tác PCCC, nội quy, quy chế, hệ thống quản lý chất lượng cho CBCNV chi nhánh Quảng Bình.

- Xác định người lao động là trung tâm, là mục tiêu và động lực phát triển của Công ty; giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nhằm tạo điều kiện tốt nhất để người lao động nâng cao trình độ, trau dồi kỹ năng và thái độ làm việc, nhằm phát huy năng lực của người lao động.

- Nhân dịp kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Công ty (26/3/1988 – 26/3/2018), Công ty đã tổ chức Lễ Mít tinh kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Công ty và tổ chức các Hội thi trò chơi dân gian, Hội thi tiếng hát người lao động năm 2018.

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2018 vào ngày 30/3/2018, Đại hội đã tiến hành bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023.

6. Công tác bảo vệ môi trường, công tác trách nhiệm xã hội:

Công ty đã quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường, hoàn chỉnh hệ thống xử lý nước thải đạt chất lượng theo yêu cầu tiêu chuẩn Việt Nam, cải tạo mặt bằng quang cảnh Công ty xanh sạch đẹp, xây dựng hình ảnh của Công ty.

Công ty thường xuyên cải thiện môi trường làm việc, chăm lo đời sống cho người lao động, mua sắm thêm dụng cụ, trang thiết bị tạo điều kiện để ban Đời sống phục vụ tốt bữa cơm công nghiệp. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, phân loại sức khỏe để có chế độ bồi dưỡng, bố trí công việc phù hợp và tạo điều kiện cho người lao động điều trị bệnh tật một cách chu đáo. Cải tiến chính sách tuyển dụng, chế độ lương thưởng, công tác an toàn vệ sinh lao động theo yêu cầu của khách hàng, được các khách hàng như Perry Ellis, Wal-mart, Sanmar, Kohl's, Li & Fung và TCP thường xuyên đánh giá và nhận xét tốt về trách nhiệm xã hội của Công ty.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, nhân dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất, Công ty đã thăm hỏi các gia đình chính sách, cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn, các tổ chức xã hội từ thiện, thăm đôn biên phòng Phong Hải, xã Hồng Vân huyện A Lưới; tặng quà cho CBCNV gặp hoàn cảnh khó khăn; tổ chức chương trình “Tết sum vầy” với kinh phí gần 1 tỷ đồng.

II. Kế hoạch và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2018:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2018:

1.1. Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá hiện hành) là 855 tỷ đồng tăng 15% so với 6 tháng đầu năm.

1.2. Doanh thu: 865 tỷ đồng tăng 9,6% so với 6 tháng đầu năm.

1.3. Kim ngạch xuất khẩu tính đủ: 54 triệu USD tăng 41% so với 6 tháng đầu năm.

1.4. Kim ngạch xuất khẩu thanh toán: 33 triệu USD tăng 22% so với 6 tháng đầu năm.

1.5. Kim ngạch nhập khẩu: 32 triệu USD tăng 39% lần so với 6 tháng đầu năm.

1.6. Lao động bình quân 5.015 người tăng 6% so với 6 tháng đầu năm.

1.7. Tiền lương bình quân tại Công ty CP Dệt May Huế là 6.850.000 đồng/người/tháng; tại chi nhánh Quảng Bình là 3.800.000 đồng/người/tháng; tại nhà máy May 4 là 5.100.000 đồng/người/tháng.

1.8. Các sản phẩm chủ yếu:

a) Sản lượng Sợi: 7.211 tấn (Ne30).

b) Sản lượng Vải: 360 tấn.

c) Sản phẩm hàng dệt kim: 11,5 triệu sản phẩm.

2. Về công tác đầu tư:

2.1. Trong 6 tháng cuối năm, Công ty hoàn thiện việc nghiệm thu và đưa vào hoạt động dự án nhà máy May 4 tại khu công nghiệp Phú Đa. Dự kiến đến hết Quý III/2018 sẽ bổ sung đầy đủ và đưa vào hoạt động 16 chuyên may.

2.2. Tiếp tục hoàn thiện các dự án đang triển khai bao gồm: Dự án nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại nhà máy Dệt Nhuộm; đầu tư nâng cấp thiết bị nhà máy Sợi; đầu tư bổ sung và nâng cấp thiết bị các nhà máy May.

2.3. Triển khai lập dự án đầu tư thiết bị tự động hóa và cải tạo cơ sở hạ tầng giai đoạn từ 2018 - 2023:

a) Về lĩnh vực sợi:

- Thay thế máy xé kiện OPTOMIX, bổ sung thêm máy trộn 6 buồng.

- Thay thế 02 máy ghép D30 bằng 02 máy ghép D50 có làm đều.

- Thay thế 70 máy sợi con TEXTIMA bằng 22 máy sợi con.

- Bổ sung 03 máy đánh ống tự động.

Mức đầu tư dự kiến: 130 tỷ đồng.

- Doanh thu dự kiến sau khi đầu tư đạt 785 tỷ đồng/năm. Sản lượng sợi dự kiến từ 13.900 – 14.200 tấn/năm (chỉ số bình quân Ne 30). Sản lượng xuất khẩu từ 85-88%, nội địa từ 12-15%. Xuất khẩu các mặt hàng sợi CVCd 52/48, CVCm 52/48, CVC 60/40, Tcm 65/35 sang các thị trường Đài Loan (25% sản lượng), Thổ Nhĩ Kỳ và Bồ Đào Nha (35% sản lượng), Nam Mỹ (27% sản lượng). Mặt hàng tiêu thụ tại thị trường nội địa là các sản phẩm sợi Cotton, Tcd 87/13.

b) Về lĩnh vực Dệt Nhuộm:

- Căn cứ nhu cầu và xu hướng phát triển thị trường, đón đầu Hiệp định CPTPP, phát triển sản phẩm tập trung vào thị trường Canada, Công ty sẽ phát triển thêm các mặt hàng:

+ Vải sợi sử dụng CD, Cotton 100% hoặc vải Cotton, TC, CVC có cài sợi spandex 5-12%.

+ Các loại vải có sọc màu sử dụng sợi Filament pha sợi CD.

- Đầu tư bổ sung một số thiết bị hiện đại đáp ứng phát triển mặt hàng mới:

+ Máy pha màu thí nghiệm tự động.

+ Máy nhuộm thường áp cho vải cotton và máy nhuộm cao áp dạng tròn.

+ Trang bị thêm một số máy dệt Single.

c) Về lĩnh vực may:

- Đầu tư máy trải, cắt vải tự động, nâng cao chất lượng công đoạn trải cắt vải, giảm số lượng lao động, số lượng bàn cắt, tăng năng suất lao động tại công đoạn này.

- Đầu tư máy xé nẹp tự động, giảm thời gian may công đoạn gá nẹp cho các đơn hàng POLO, tăng năng lực và hiệu quả sản xuất.

- Đầu tư máy lập trình khổ lớn, sử dụng cho các công đoạn phức tạp như hộp nẹp, gá túi, gấn nhãn, tăng năng suất lao động.

- Đầu tư hệ thống hơi khí nén, trang bị máy nén trực vít công suất phù hợp để tăng áp lực hơi sử dụng cho các máy chuyên dùng.

- Cải tạo mặt bằng, xây mới nhà máy may 2 tầng với thiết kế 32 chuyên trên nền của nhà máy May 2 hiện tại, sử dụng làm xưởng sản xuất cho nhà máy May 1 và nhà máy May 2.

Mức đầu tư dự kiến: 157,5 tỷ đồng (trong đó, đầu tư thiết bị 57,5 tỷ đồng và cải tạo cơ sở hạ tầng 100 tỷ đồng).

- Sau khi hoàn thành các dự án đầu tư, Công ty sẽ tập trung thay đổi, phát triển chủng loại mặt hàng may theo hướng như sau:

+ Hiện Công ty có 05 nhà máy May, trong thời gian tới sẽ tập trung sản xuất chuyên môn hóa hàng dệt kim tại 03 nhà máy May (nhà máy May 2, nhà máy May 4, chi nhánh Quảng Bình).

+ Thực hiện chuyển đổi và chuyên môn hóa các mặt hàng giá trị cao như các mặt hàng thời trang, hàng mùa đông, hàng Jacket tại nhà máy May 1 và nhà máy May 3.

d) Trạm biến áp 110/6kV:

- Thay thế máy biến áp 110/6kV và 11 máy cắt xuất tuyến 6kV.

- Thay thế 11 máy biến áp 6/0.4 kV, 1000kVA và 11 tuyến cáp 6kV.

e) Cải tạo hệ thống nước Công ty:

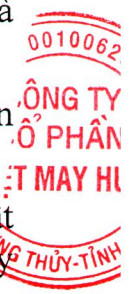
- Đầu tư 02 đường ống nước dự phòng từ đường ống của nhà máy nước, thực hiện trong quý IV/2018.

- Đầu nối vào các nhà máy để sử dụng và hoàn thành trong quý III/2019.

3. Các nhiệm vụ và giải pháp:

3.1. Về hoạt động sản xuất kinh doanh Sợi:

- Khai thác hiệu quả thiết bị vừa được đầu tư, nâng cấp hoàn thiện, phấn đấu sản lượng sợi (Ne30) năm 2018 đạt và vượt kế hoạch đề ra.



- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình sản xuất tại nhà máy, đảm bảo không để xảy ra tình trạng chất lượng sản phẩm biến động lớn và đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

- Cải tiến công tác kinh doanh, cơ cấu lại mặt hàng tạo điều kiện thuận lợi cho công tác sản xuất; tiếp tục chiến lược kinh doanh đang có hiệu quả là đẩy mạnh công tác xuất khẩu sợi, sản lượng sợi xuất khẩu đạt hơn 70%.

- Hiện nay, tình hình nguyên liệu biến động liên tục và không có chiều hướng rõ ràng, do đó phải linh động trong việc chốt giá với khách hàng theo phương châm bán được hàng, giảm tồn kho về dưới 300 tấn.

3.2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh May:

- Tích cực tìm kiếm thị trường hàng may, phát triển thêm khách hàng FOB mới, giữ vững khách hàng truyền thống, tiếp tục nhận thêm các đơn hàng gia công đảm bảo đủ nguồn hàng cho May.

- Cải tiến công tác quản lý, tiền lương, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và giảm làm giờ làm thêm, phấn đấu đến cuối năm đạt 17 triệu sản phẩm trở lên.

3.3. Về hoạt động sản xuất kinh doanh Dệt Nhuộm:

- Phòng KHXNK May tiếp tục công tác tìm kiếm đơn hàng để nhà máy sản xuất.

- Tích cực liên hệ, làm mẫu chào hàng một số khách hàng đang tiếp cận, chấp nhận mức giá hòa vốn hoặc lỗ ít để nhận được đơn hàng cho nhà máy sản xuất.

3.4. Về công tác đào tạo, tuyển dụng:

- Đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt kế cận, đảm bảo yêu cầu phát triển của Công ty.

- Thực hiện công tác quy hoạch và đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý; thực hiện luân chuyển cán bộ.

- Tổ chức tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của các đơn vị.

3.5. Về công tác thu hồi công nợ và tiết kiệm:

- Thực hiện triệt để chủ trương tiết kiệm và chống lãng phí, đặc biệt là công tác tiết kiệm điện, nguyên liệu bông xơ, hóa chất thuốc nhuộm và các chi phí quản lý.

- Giao nhiệm vụ các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Điều hành, Trưởng các đơn vị có giải pháp quyết liệt để ngăn chặn hàng tồn kho, tránh lỗ tiềm ẩn.

- Thu hồi công nợ đảm bảo mục tiêu đã đề ra.

3.6. Về công tác phòng chống cháy nổ:

- Hiện nay, tình hình cháy nổ tăng cả về số vụ và thiệt hại trên khắp cả nước, Công ty tăng cường công tác tuần tra kiểm soát trên toàn bộ mặt bằng Công ty đặc biệt là thời gian đêm tối.


- Tổ chức diễn tập phòng chống cháy nổ có sự tham gia của Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy.

3.7. Về công tác hệ thống:

- Tiếp tục công tác cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 và tổ chức đào tạo triển khai đến người lao động thấu hiểu và thực hiện.

- Duy trì công tác trách nhiệm xã hội của Công ty đối với người lao động. đảm bảo yêu cầu của pháp luật và đáp ứng nhu cầu ngày càng hoàn thiện của khách hàng, duy trì chứng nhận WRAP, C-TPAT, xây dựng Công ty phát triển bền vững.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực hiện công tác kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018 và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018, Công ty Cổ phần Dệt May Huế kính báo cáo Hội đồng quản trị Công ty.

Kính trình Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt. 

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty (để báo cáo);
- Lưu Văn thư.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Phong



